

Bản án số: 09/2023/HNGĐ- ST

Ngày: 15/02/2023

“V/v ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Đinh Hồng Sâm

Bà: Cao Thị Thu Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thị Thanh Nga – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2023 tại Toà án nhân dân huyện Minh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 108/2022/TLST - HNGĐ ngày 20/10/2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 30/10/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đ Th Th H, sinh năm 1994

Trú tại: Thôn B N, xã X H, huyện M H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt) .

2. Bị đơn: Anh Đ D K, sinh năm 1994

Trú tại: Thôn Qu H, xã X H, huyện M H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06/10/2022 và bản tự khai ngày 17/11/2022 chị Đ Th Th H trình bày chị kết hôn với anh Đ D K vào ngày 26/9/2020 tại Ủy ban nhân dân xã X H, huyện M H, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn về chung sống bước đầu hạnh phúc. Sau đó xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm,

anh K không có trách nhiệm với gia đình, tình cảm vợ chồng không còn nên chị làm đơn yêu cầu được ly hôn.

Con chung: Có 01 con chung là cháu Đ D Kh, sinh ngày 05/11/2020. Nếu ly hôn chị H có nguyện vọng được nuôi dưỡng con và không yêu cầu anh K đóng góp phí tổn nuôi con.

Tài sản chung và khoản vay chung: Không có.

Tòa án đã thụ lý vụ án và tiến hành giải quyết, đã triệu tập các bên đến hòa giải nhưng chị H có mặt, anh K vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Ngày 24/11/2022 Tòa án đã tiến hành xác minh kết quả anh K có hộ khẩu ở thôn Qu H, xã X H, huyện M H và đang sinh sống tại địa phương. Căn cứ Điều 227, 228 bộ luật tố tụng dân sự Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Ngày 24/11/2022 chị Đ Th Th H có đơn xin xét xử vắng mặt vì lý do đi làm ăn xa không có điều kiện để về và đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng được ly hôn và trực tiếp nuôi con.

Ngày 12/01/2023 Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa đã hoãn phiên tòa do anh K vắng mặt.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa phát biểu đối với Thẩm phán và Thư ký quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ các quy định của pháp luật. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử thực hiện đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 51, Điều 56 luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Đ Th Th H ly hôn anh Đ D K.

Áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 luật hôn nhân và gia đình giao cháu Đ D Kh, sinh ngày 05/11/2020 cho chị Đ Th Th H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đ D K cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đ Th Th H và anh Đ D K đã tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X H ngày 26/9/2020. Quá trình chung sống bước đầu hạnh phúc sau đó phát sinh mâu thuẫn không hòa giải được, nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét nguyện vọng xin ly hôn của chị Đ Th Th H là có cơ sở cần chấp nhận.

Vì vậy cần áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, 238 bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt anh K và áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử chị Đ Th Th H ly hôn anh Đ D K.

[2] Về con chung: Vợ chồng có một con chung là cháu Đ D Kh, sinh ngày 05/11/2020. Chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con, cháu Kh đang còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi cần có sự chăm sóc của người mẹ. Xét yêu cầu của chị H là hợp lý cần chấp nhận. Vì vậy cần áp dụng điều 81, 82, 83, 84 luật Hôn nhân và gia đình xử giao cháu Đ D Kh, sinh ngày 05/11/2020 cho chị Đ Th Th H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị H không yêu cầu anh K đóng góp phí tổn nuôi con nhưng để đảm bảo quyền lợi của cháu Kh xử buộc anh Đ D K có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 3/2023 cho đến khi cháu Kh tròn 18 tuổi.

[3] Tài sản chung và công nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Án phí: Chị Đ Th Th H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Đ D K phải chịu án phí cấp dưỡng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử chị Đ Th Th H ly hôn vắng mặt anh Đ D K.

2. Về con chung: Áp dụng điều 81, 82, 83, 84 luật hôn nhân và gia đình xử giao cháu Đ D Kh, sinh ngày 05/11/2020 cho chị Đ Th Th H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Đ D K có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000 đồng kể từ tháng 3/2023 cho đến khi cháu Kh tròn 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung, khi cần thiết vì quyền lợi của con một trong hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Án phí: Chị Đ Th Th H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, chị Hoài đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng theo biên lai số 0000684 ngày 20/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa nay được khấu trừ.

Anh Đ D K phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng.

Án xử công khai, vắng mặt nguyên đơn, bị đơn. Tuyên bố nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được niêm yết bản án tại UBND xã nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- UBND xã X H;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Minh Toàn

